

Bản án số: 301/2021/HSPT

Ngày: 26/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tất Trình

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Văn Trực.

Ông Trần Minh Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 304/2021/HSPT ngày 13/7/2021 đối với bị cáo Lê Thị H1 và Lương Văn H2, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2021/HS-ST ngày 01/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện B.

Bị cáo có kháng cáo:

1-LÊ THỊ H1, tên gọi khác: Không, sinh năm 1980, nơi sinh tại thành phố H; giới tính: Nữ; thường trú: số D2, tổ A, ấp D, xã V, huyện B, thành phố H; Nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn O (chết) và bà Phan Thị X1; chồng: Lê Văn H4 (chết), con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

2-LƯƠNG VĂN H2, tên gọi khác: Không, sinh năm 1987, nơi sinh tại tỉnh B; giới tính: Nam; thường trú: thôn A, xã C, huyện P, tỉnh B; cư trú: tổ E, ấp D, xã V, huyện B, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Đ1 và bà Phạm Thị B; vợ: Võ Thị X, con: Có 2 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra còn có bị cáo Huỳnh Phương L, Phạm Minh T, Nguyễn Chí Đ, Hoàng Như N, Đào Văn C, Nguyễn Thị H3, Nguyễn Trường A, Võ Thị X và Nguyễn Ngọc A1 không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 40 phút, ngày 27/8/2020, Công an xã V, huyện B tiến hành lập Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Lê Thị H1, Huỳnh Phương L, Phạm Minh T, Nguyễn Chí Đ, Hoàng Như N, Đào Văn C, Nguyễn Thị H3, Nguyễn Trường A, Võ Thị X, Lương Văn H2 và Nguyễn Ngọc A1, vì đã có hành vi đánh bài thắng thua bằng tiền tại sân sau nhà số D2, tổ A, ấp D, xã V, huyện B, thành phố H do Lê Thị H1 làm chủ. Số tiền thu tại chiếu bạc là 3.600.000đ và số tiền thu trên người các con bạc là 19.955.000 đồng cùng một số vật chứng liên quan, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Kết quả điều tra, xác định: Khoảng giữa tháng 8/2020, Lê Thị H1 bắt đầu cung cấp bài tây loại 52 lá và 01 tấm bạt nilon cho nhiều người tham gia đánh bài ăn tiền tại sân sau nhà của Lê Thị H1, địa chỉ số D2, tổ A, ấp D, xã V, huyện B để thu tiền xâu. Hình thức chơi bài binh 06 lá kiểu Ấn Độ, mỗi người chơi được chia 06 lá bài để sắp thành 02 chi, mỗi chi 03 lá tính điểm, ăn thua với nhà cái. Nếu thắng cả 02 chi thì thắng nhà cái và ngược lại. Số tiền đặt tụ từ 100.000 đồng đến 350.000 đồng, tùy vào người chơi, người nào có tiền thì làm cái. Trong quá trình chơi, nếu nhà cái thắng liên tục nhiều ván thì xâu cho Lê Thị H1 50.000 đồng. Mỗi ngày, Lê Thị H1 thu tiền xâu được khoảng từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, ngoài ra Lê Thị H1 cũng tham gia đánh bạc. Hành vi cụ thể của từng người như sau:

- Lê Thị H1: Khoảng 18 giờ ngày 27/8/2020, một số con bạc đến nhà của Lê Thị H1 chơi bài, lúc này Lê Thị H1 chuẩn bị 02 bộ bài tây 52 lá và tấm bạt nilon cho các con bạc vào nhà Lê Thị H1 chơi đánh bài để thu tiền xâu. Một lúc sau, Lê Thị H1 cũng tham gia đánh bạc và dùng số tiền 1.500.000 đồng để đánh bài ăn tiền, đặt tụ mỗi ván 100.000 đồng, chơi được vài ván thì Lê Thị H1 nhờ Nguyễn Ngọc A1 xem bài và đưa tiền để Nguyễn Ngọc A1 đặt tụ giúp, Lê Thị H1 không làm cái. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, khi Huỳnh Phương L đang làm cái, Lê Thị H1 đang đặt tụ 100.000 đồng và nhờ Nguyễn Ngọc A1 xem bài giúp thì bị bắt quả tang. Khi bị bắt quả tang đã thu của Lê Thị H1 số tiền 1.600.000 đồng, trong đó có 200.000 đồng tiền xâu và 1.400.000 đồng tiền Lê Thị H1 dùng đánh bạc.

- Huỳnh Phương L: Ngày 27/8/2020, Huỳnh Phương L mang theo số tiền 1.000.000 đồng đến nhà của Lê Thị H1 để đánh bài ăn tiền. Lúc này, có khoảng 10 người đang chơi bài cào 06 lá ăn tiền do 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) làm cái, Huỳnh Phương L xem khoảng 02 ván thì người này đứng dậy và ra về. Sau đó, Huỳnh Phương L sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để tham gia làm cái. Huỳnh Phương L làm cái được khoảng 20 ván, thắng được 1.050.000 đồng, đã xâu cho Lê Thị H1 04 lần là 200.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang và bị thu giữ số tiền là 1.850.000 đồng.

- Phạm Minh T: Ngày 27/8/2020, Phạm Minh T mang theo số tiền 3.030.000 đồng, sử dụng 1.030.000 đồng để đánh bài ăn tiền, đặt tụ kè mỗi ván 100.000 đồng, tham gia được 06 ván, thua 400.000 đồng. Khi Phạm Minh T đang đặt tụ kè cái số

tiền 100.000 đồng thì bị bắt quả tang, bị thu giữ số tiền 2.630.000 đồng, trong đó có 630.000 đồng dùng đánh bạc.

- Nguyễn Chí Đ: Mang theo số tiền 800.000 đồng, sử dụng 300.000 đồng để đánh bài ăn tiền, đặt tụ thua tổng cộng 200.000 đồng. Khi đang đặt tụ số tiền 100.000 đồng thì bị bắt quả tang, bị thu giữ số tiền 500.000 đồng không dùng đánh bạc.

- Hoàng Như N: Mang theo số tiền 11.000.000 đồng, sử dụng 10.950.000 đồng để đánh bài ăn tiền, đặt tụ ké mỗi ván 100.000 đồng, thua 400.000 đồng. Khi đang đặt tụ ké cái số tiền 100.000 đồng thì bị bắt quả tang, bị thu giữ số tiền 10.550.000 đồng dùng đánh bạc.

- Đào Văn C: Mang theo số tiền 1.400.000 đồng để đánh bài ăn tiền, đặt tụ ké cái ván đầu tiên 100.000 đồng thì bị bắt quả tang, bị thu giữ số tiền 1.400.000 đồng dùng đánh bạc.

- Nguyễn Thị H3: Mang theo số tiền 3.000.000 đồng để đánh bài ăn tiền, tham gia đặt tụ mỗi ván từ 100.000 đồng đến 350.000 đồng, cho Nguyễn Trường A đặt tụ ké mỗi ván 50.000 đồng, thua 100.000 đồng. Khi đang đặt tụ số tiền 100.000 đồng thì bị bắt quả tang, bị thu giữ số tiền 2.550.000 đồng dùng đánh bạc và thu trên chiếu bạc 350.000 đồng.

- Nguyễn Trường A: Mang theo số tiền 1.100.000 đồng để đánh bài ăn tiền, đặt tụ ké Nguyễn Thị H3 mỗi ván 50.000 đồng, thua 50.000 đồng. Khi đang đặt tụ ké Hồng số tiền 50.000 đồng thì bị bắt quả tang, bị thu giữ số tiền 1.000.000 đồng dùng đánh bạc.

- Lương Văn H2: Mang theo số tiền 1.500.000 đồng, sử dụng 100.000 đồng để đánh bài ăn tiền, đặt tụ mỗi ván 50.000 đồng, thua 50.000 đồng. Khi đang đặt tụ số tiền 100.000 đồng thì bị bắt quả tang, bị thu giữ 100.000 đồng trên chiếu bạc và số tiền 1.350.000 đồng không dùng đánh bạc.

- Võ Thị X: Mang theo số tiền 875.000 đồng, sử dụng 375.000 đồng để đánh bài ăn tiền, đặt tụ mỗi ván 100.000 đồng, chơi được 03 ván không thắng, không thua. Khi đang đặt tụ số tiền 100.000 đồng thì bị bắt quả tang, bị thu giữ số tiền 875.000 đồng, trong đó sử dụng 375.000 đồng dùng đánh bạc, thu trên chiếu bạc 100.000 đồng.

- Nguyễn Ngọc A1: Khi đến sòng bài không mang theo tiền nên đứng xem. Một lúc sau, Nguyễn Ngọc A1 xin Điều cho xem bài, Điều đồng ý. Khi Nguyễn Ngọc A1 xem được 02 ván do Điều đặt tụ số tiền 100.000 đồng mỗi ván, nhưng thua cả 02 ván nên Điều không cho Nguyễn Ngọc A1 xem nữa. Lúc này, Lê Thị H1 kêu Nguyễn Ngọc A1 xem bài giúp và Lê Thị H1 đưa cho Ánh 500.000 đồng để đặt tụ, Nguyễn Ngọc A1 đồng ý. Khi Lê Thị H1 đi, Nguyễn Ngọc A1 đặt tụ cho Lê Thị H1 được 05 ván, mỗi ván 100.000 đồng, ván thứ 5 thì Lê Thị H1 vào ngồi cạnh Nguyễn Ngọc A1 và tiếp tục cho Nguyễn Ngọc A1 đặt tụ, xem bài giúp. Khi Nguyễn Ngọc A1 đang xem bài thì bị bắt quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Bản kết luận giám định Pháp y tâm thần số 18/2021/KLGD ngày 02/02/2021 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, đối với Hoàng Như N, xác định:

“Về y học: Trước, trong và sau khi có hành vi đánh bạc vào ngày 27/8/2020 cho đến hiện tại, đối tượng bị rối loạn lo âu lan tỏa.

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong và sau khi có hành vi đánh bạc vào ngày 27/8/2020 cho đến hiện tại, đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2021/HS-ST ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, quyết định:

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Thị H1 09 tháng tù về “Tội đánh bạc” và 01 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Xử phạt bị cáo Lương Văn H2 06 tháng tù về “Tội đánh bạc”. Phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng.

Ngoài ra còn bản án còn tuyên: Xử phạt bị cáo Huỳnh Phương L 07 tháng 23 ngày tù, bị cáo Phạm Minh T 02 năm tù, bị cáo Nguyễn Chí Đ 07 tháng 20 ngày tù, bị cáo Nguyễn Ngọc A1 06 tháng 25 ngày tù, bị cáo Hoàng Như N 03 tháng 25 ngày tù, bị cáo Đào Văn C 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, bị cáo Nguyễn Thị H3 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, bị cáo Nguyễn Trường A 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, bị cáo Võ Thị X 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và tuyên về xử lý về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo

Ngày 07/6/2021, bị cáo Lương Văn H2 có đơn kháng cáo và ngày 14/6/2021, bị cáo Lê Thị H1 có đơn kháng cáo, các đơn kháng cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Thị H1 và Lương Văn H2 đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt tù và hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án và nhận định: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ khoản 1 Điều 321, khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử đối với bị cáo Lê Thị H1 về tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc”; áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi xét xử bị cáo Lương Văn H2 về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo Lê Thị H1 tổ chức cho hơn 10 người đánh bạc và số tiền đánh bạc trên 20.000.000 đồng, khi xét xử cấp sơ thẩm chỉ áp dụng khoản 1 Điều 322, không áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là chưa đầy đủ căn bổ sung. Sau khi xét xử, bị cáo Lê Thị H1 và Lương Văn H2 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và được hưởng án treo, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Xét, bị cáo Lê Thị H1 phạm 02 tội là tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc”, không được hưởng án treo theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị quyết số

02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, mặt khác mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đối với bị cáo Lương Văn H2, mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nhưng phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có đủ điều kiện được hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Văn H2, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo Lương Văn H2 hưởng án treo.

- Bị cáo Lê Thị H1 và Lương Văn H2 không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng bị cáo Lê Thị H1 xin giảm nhẹ hình phạt tù vì bị cáo phải nuôi con nhỏ, bị cáo Lương Văn H2 xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 27/8/2020, tại sân phía sau nhà số D2 tổ A, Ấp D, xã V, huyện B, Tp.Hồ Chí Minh, do bị cáo Lê Thị H1 làm chủ và bị cáo Lê Thị H1 đã cung cấp bài tây 52 lá, tấm bạt nilon cho Phạm Minh T, Huỳnh Phương L, Nguyễn Chí Đ, Nguyễn Ngọc A1, Hoàng Như N, Đào Văn C, Nguyễn Thị H3, Nguyễn Trường A, Lương Văn H2 và Võ Thị X đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền bằng hình thức đánh bài cào 06 lá để thu tiền xâu và bản thân Lê Thị H1 cũng trực tiếp tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với những người nêu trên. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 23.555.000 đồng.

Với hành vi phạm tội như trên của bị cáo Lê Thị H1, bị cáo Lương Văn H2 và đồng phạm, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Thị H1 về tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321; xét xử bị cáo Lương Văn H2 và các đồng phạm khác về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử vụ án, cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đồng thời đã xem xét thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đặc điểm nhân thân của từng bị cáo để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt. Bị cáo Lê Thị H1 tổ chức cho hơn 10 người đánh bạc trái phép và số tiền sử dụng đánh bạc trên 20.000.000 đồng, khi xét xử cấp sơ thẩm không áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là chưa đầy đủ, cần bổ sung. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thị H1 không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, mặt khác bị cáo phạm 02 tội, nên không được hưởng án treo theo quy định tại Điều 3 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tuy nhiên, bị cáo

phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình khó khăn phải nuôi con nhỏ, mức hình phạt 01 năm 06 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” mà cấp sơ thẩm tuyên phạt là có phần quá nghiêm so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt đối với tội “Tổ chức đánh bạc”. Đối với bị cáo Lương Văn H2, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn, trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có nơi ở ổn định rõ ràng và từ khi được tại ngoại đến nay không có vi phạm gì, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm. Trên đây cũng là lập luận để chấp nhận một phần quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về án phí:

Chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Lê Thị H1 và Lương Văn H2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị H1, sửa bản án sơ thẩm số 106/2021/HS-ST ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

- Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 322, khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Thị H1 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, 09 tháng tù về “Tội đánh bạc”, hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Văn H2, sửa Bản án sơ thẩm số 106/2021/HS-ST ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lương Văn H2 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lương Văn H2 cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

3- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Thị H1 và Lương Văn H2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Lương Văn H2.)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|-----|
| - TANDTC; | (1) |
| - TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; | (1) |
| - VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; | (1) |
| - VKSND Tp.HCM; | (3) |
| - PV06 - CA Tp.HCM; | (1) |
| - VKSND huyện B; | (1) |
| - TAND huyện B; | (1) |
| - Chi cục THADS huyện B; | (1) |
| - Công an huyện B; | (1) |
| - Bị cáo; | (2) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (2) |
| - Sở Tư pháp Tp.HCM; | (1) |
| - Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (23). | (7) |

Vũ Tất Trình